

**PHỤ LỤC KÈM THEO BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM HỌC 2024 - 2025**

STT	Tiêu chí	Điểm	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
<b>1.</b>	<b>Chuyển đổi số trong dạy, học</b>	<b>84</b>			
1.1.	Có ban hành kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tiếp; ban hành riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch tổ chức dạy học hằng năm)				File scan văn bản
1.2.	Có ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến				File scan văn bản
1.3.	Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến: - Có triển khai phần mềm dạy học trực tuyến trực tiếp: <i>Google meeting, Teams Microsoft, zoom</i>	25	6	Mức độ 3	Chụp ảnh minh chứng trên màn hình (PM LMS có tên trường; chụp các giao diện thể hiện được các số liệu theo yêu cầu tiêu chí)
	- Có triển khai hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS) (cung cấp thông tin: Tên giải pháp, tự xây dựng/thuê/mua). - Hệ thống LMS/LCMS có triển khai các chức năng: (1) Giáo viên giao bài cho học sinh tự học; (2) Giáo viên trả lời (giải đáp) các câu hỏi của học sinh; (3) Tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên; (4) Phụ huynh học sinh tham gia vào các hoạt động học tập của học sinh. <i>Điển giải: LMS</i>		19		
1.4.	Số lượng học liệu được số hóa (đã được tổ chuyên môn thông qua và được người đứng đầu cơ sở giáo dục phê duyệt).	9	9	Mức độ 3	Chụp ảnh minh chứng trên màn hình (có tên học

STT	Tiêu chí	Điểm	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	Diễn giải: video bài dạy, tài liệu giảng dạy				liệu; chụp các giao diện thể hiện được số lượng học liệu); file pdf học liệu,...
1.5.	Có tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập trên phòng máy tính: có phần mềm, máy tính kết nối mạng LAN (cung cấp thông tin: tên giải pháp phần mềm) <i>Diễn giải: các hệ thống LMS, hệ thống kiểm tra, đánh giá khác, ... (Hiệu trưởng có thể quản lý)</i>	18	13	Mức độ	Quy chế /Kế hoạch /văn bản triển khai /hình ảnh minh chứng thực hiện
	Phần mềm tổ chức thi trên máy tính có kết nối, trao đổi kết quả với hệ thống quản trị nhà trường <i>Diễn giải: VNPT LMS, các hệ thống khác nêu minh chứng</i>		5		
1.6.	Phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số: - Tỷ lệ giáo viên có tài khoản sử dụng trên Hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu <i>Diễn giải: hệ thống bồi dưỡng thường xuyên</i>	17	6	Mức độ 3	Hình chụp thể hiện tỷ lệ giáo viên tham gia sử dụng, khai thác hệ thống quản lý trường học, LMS, các phần mềm, ứng dụng hỗ trợ dạy học
	- Tỷ lệ giáo viên có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học		6		
	- Tỷ lệ giáo viên có thể xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử <i>Diễn giải: tỷ lệ giáo viên đã xây dựng được học liệu số, bài giảng điện tử theo tiêu chí 1.4</i>		5		
1.7.	Hạ tầng, thiết bị sử dụng chuyển đổi số dạy, học: - Tỷ lệ phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet trên tổng số phòng học	15	5	Mức độ 3	Hình ảnh

STT	Tiêu chí	Điểm	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	- Mức độ đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học <sup>1</sup>		7		
	- Có phòng studio (gồm máy tính, thiết bị phục trợ cho việc xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử)		3		
<b>2.</b>	<b>Chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục</b>	<b>96</b>			
2.1.	Cơ sở giáo dục thành lập bộ phận chỉ đạo, phụ trách, triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số (thông tin: Họ tên, chức vụ, email, điện thoại)				File văn bản
2.2.	Có ban hành kế hoạch ứng dụng CNTT, chuyển đổi số				Điều kiện bắt buộc File văn bản
2.3.	Có triển khai phần mềm quản trị nhà trường (cung cấp thông tin: tên giải pháp, tự xây dựng/mua/thuê): - Có ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị nhà trường - Có triển khai phân hệ quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập) - Có triển khai sổ điểm điện tử, học bạ điện tử - Có triển khai phân hệ quản lý đội ngũ CBVCNV - Có triển khai phân hệ quản lý cơ sở vật chất - Có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh - Có triển khai phân hệ quản lý kế toán - Phần mềm kết nối và trao đổi đầy đủ dữ liệu với CSDL	69	8 8 10 8 10 9 8 8	Mức độ 3	Đường link/ file Quy chế/ văn bản hướng dẫn (ảnh chụp minh chứng)

STT	Tiêu chí	Điểm	Điểm thành phần	Mức độ	Ghi chú, minh chứng
	ngành (do Bộ quản lý)				
2.4.	Mức độ triển khai dịch vụ trực tuyến: - Có triển khai ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường (thông tin: Qua OTT (Over The Top) hoặc qua ứng dụng web) Diễn giải: website, zalo OA,...	27	7	Mức độ 3	Đường link/ Quy chế/ Văn bản
	- Có triển khai dịch vụ tuyển sinh đầu cấp trực tuyến:		10		
	- Có triển khai dịch vụ thu phí dịch vụ giáo dục theo hình thức không dùng tiền mặt		10		

TM. HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ  
PHÓ CHỦ TỊCH

  
Nguyễn Thanh Bình